HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01 /2026/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày* 20 *tháng* 01 *năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng đối với mặt hàng lỏng (xăng, dầu, khí)

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng về việc áp dụng mức thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay trong trường hợp cần thiết vì lợi ích quốc gia.

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra số 13/BC-KTNS ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng đối với mặt hàng lỏng (xăng, dầu, khí).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng đối với mặt hàng lỏng (xăng, dầu, khí).

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng đối với mặt hàng lỏng (xăng, dầu, khí).

Điều 2. Mức thu phí

Mức thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng đối với mặt hàng lỏng (xăng, dầu, khí) là 0 đồng.

Đối với các mặt hàng lỏng khác (không phải là xăng, dầu, khí) giữ nguyên mức thu phí được quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVII, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Uỷ ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB & TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các Đại biểu HĐND TP khóa XVII;
- Các VP: TU, ĐĐBQH & HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Báo và PTTH HP, Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu